

Cao Bằng, ngày 20 tháng 11 năm 2025

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CẬP NHẬT CÁC PHƯƠNG PHÁP CHẾ BIẾN DƯỢC LIỆU,
VỊ THUỐC CỔ TRUYỀN; BẢO QUẢN, CẤP PHÁT
VÀ GIÁM SÁT PHẢN ỨNG CÓ HẠI CỦA THUỐC**

1. Tên khóa học

Đào tạo, cập nhật các phương pháp chế biến dược liệu, vị thuốc cổ truyền; bảo quản, cấp phát và giám sát phản ứng có hại của thuốc.

2. Đối tượng đào tạo

Đây là chương trình đào tạo cập nhật, bổ sung kiến thức chuyên môn về Dược, áp dụng đối với viên chức là Dược sĩ đang thực hiện công tác Dược tại Bệnh viện.

3. Mục tiêu khóa học

3.1. Mục tiêu chung

Nhằm đáp ứng yêu cầu cập nhật, nâng cao những kiến thức chuyên môn về Dược, đặc biệt là quy trình thực hiện bào chế, cấp phát thuốc ...tại Bệnh viện..

3.2. Mục tiêu cụ thể

- Kiến thức

Cập nhật, Bổ sung kỹ thuật mới của Bộ Y tế, Cục Quản lý khám, chữa bệnh, Cục Y Dược cổ truyền, Cục Quản lý dược trong việc thực hiện các quy trình kỹ thuật chuyên môn về Dược.

Hiểu rõ mục đích, yêu cầu kỹ thuật, vận dụng trong từng phương pháp bào chế thuốc cổ truyền.

- Kỹ năng

Thực hiện được quy trình bào chế thuốc tán, sắc thuốc thang, cấp phát thuốc trong điều kiện thực tế tại cơ sở khám chữa bệnh.

Ghi nhận và báo cáo ADR một cách đầy đủ, kịp thời, tuân thủ quy định của Bộ Y tế.

- Nắm vững nguyên tắc Thực hành tốt bảo quản thuốc – nguyên liệu làm thuốc (GSP).

- Thái độ

+ Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe người bệnh. Tôn trọng, cảm thông và hết lòng phục vụ người bệnh.

+ Coi trọng việc thực hiện bào chế thuốc, cấp phát thuốc theo đúng quy định..

+ Thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.

4. Chương trình chi tiết

(có chương trình chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)

5. Tên tài liệu dạy - học

- Tên tài liệu chính thức:

Đào tạo, cập nhật các phương pháp chế biến dược liệu, vị thuốc cổ truyền; bảo quản, cấp phát và giám sát phản ứng có hại của thuốc.

- Tài liệu đọc thêm cho học viên:

(1). Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 06 năm 2025 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật Dược

(2). Thông tư số 22/2011/TT-BYT ngày 10 tháng 6 năm 2011 của Bộ Y tế Quy định về tổ chức và hoạt động của khoa Dược Bệnh viện.

(3). Thông tư số 43/2017/ TT - BHYT ngày 16 tháng 11 năm 2017 về quy định tỷ lệ hao hụt đối với vị thuốc cổ truyền và việc thanh toán chi phí hao hụt tại các cơ sở khám bệnh.

(4). Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10 tháng 5 năm 2017 Quy định chi tiết một số điều luật Dược và nghị định số 54/2017-NĐ-CP ngày 08 tháng 05 năm 2017 của chính phủ quy định về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt.

(5). Thông tư số 36/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 11 năm 2018 Quy định về thực hành bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

(6). Thông tư số 44/2018/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2018 về Thông tư quy định về kê đơn thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu và kết hợp thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu, với thuốc hóa dược.

(7). Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 Quy định chi tiết một số điều luật khám chữa bệnh.

(8). Thông tư số 14/2024/TT- BHYT ngày 06 tháng 9 năm 2025 về hướng dẫn phương pháp chế biến dược liệu, vị thuốc cổ truyền.

(9). Thông tư số 28/2025/TT-BYT ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Bộ Y tế Quy định về thực hành tốt sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

(10). Thông tư số 32/2025/TT-BYT ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Bộ Y tế Quy định quản lý về chất lượng thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền, dược liệu.

(11). Thông tư số 26/2025/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về đơn thuốc và việc kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

(12). Quyết định 29/2022/TT-BYT ngày 05 tháng 01 năm 2022 về việc ban hành hướng dẫn giám sát phản ứng có hại của thuốc (ADR) tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

(13). Quyết định 5480/QĐ-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2020 về việc ban hành tài liệu chuyên môn hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên ngành y dược cổ truyền.

(14). Quyết định 29/2022/TT-BYT ngày 05 tháng 01 năm 2022 về việc ban hành hướng dẫn giám sát phản ứng có hại của thuốc (ADR) tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

(15). Dược điển Việt Nam V

(16). PGS.TS Phạm Xuân Sinh. Kỹ thuật chế biến và bào chế thuốc cổ truyền. Trường đại học dược Hà Nội; 2004.

6. Phương pháp dạy - học:

Phương pháp: Thuyết trình ngắn tích cực hóa học viên kết hợp với phương pháp thảo luận nhóm, thực hành thực tế tại khoa Dược, xử lý tình huống....

7. Tiêu chuẩn giảng viên và trợ giảng:

7.1. Tiêu chuẩn giảng viên và trợ giảng cho khóa học

- Có kinh nghiệm chuyên môn tối thiểu 24 tháng liên tục đến thời điểm giảng dạy phù hợp với chuyên ngành giảng dạy, trình độ chuyên môn không được thấp hơn trình độ của học viên tham gia khóa đào tạo.

- Giảng viên đào tạo thực hành lâm sàng phải có chứng chỉ hành nghề/ Giấy phép hành nghề và phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với chương trình, đối tượng cập nhật kiến thức y khoa liên tục

- Giảng viên cập nhật kiến thức y khoa liên tục phải được đào tạo về phương pháp sư phạm y học theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Đối với giảng viên đào tạo thực hành lâm sàng phải được bồi dưỡng về phương pháp dạy - học lâm sàng theo quy định tại Thông tư số 11/2019/TT-BYT ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về bồi dưỡng phương pháp dạy học lâm sàng cho người giảng dạy thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

7.2. Số lượng giảng viên và trợ giảng cần cho khóa học

- Dạy lý thuyết: 02 giảng viên
- Dạy thực hành: 02 giảng viên
- Thực hành theo từng nhóm nhỏ, tối đa 5- 10 học viên/nhóm
- Danh sách giảng viên và trợ giảng (có Ds tại phụ lục 3 kèm theo)

8. Thiết bị, học liệu cho khóa học

- Hội trường:
 - + Hội trường lớn: Đảm bảo đủ bàn học cho 60 học viên
 - + Hội trường nhỏ: Đảm bảo đủ bàn học cho 20 học viên

- Có màn hình, máy chiếu, ti vi, máy tính kết nối.
- Văn phòng phẩm phục vụ lớp học: Bảng, bút viết bảng, giấy A0, bút lông, thước kẻ, giấy màu, giấy nhó, kéo...
- Thực hành thực tế bào chế tại khoa Dược – Vật tư y tế: Có máy nghiền bột, dụng cụ đóng gói

9. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình

9.1. Tổ chức khóa học

Căn cứ vào nhu cầu thực tiễn. Mỗi khóa đào tạo cập nhật kiến thức y khoa liên tục sẽ thực hiện cập nhật từ 2-3 nội dung. (có *Chương trình và tài liệu cụ thể cho mỗi khóa học*).

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Bệnh viện Đa khoa y dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cao Bằng.

- Kinh phí (do học viên đóng góp, mức học phí.....)

- Thông báo tuyển sinh công khai đăng tải trên trang Web Bệnh viện.

- Cách thức tuyển sinh: Gửi thông báo tuyển sinh đến các đơn vị y tế trong tỉnh.

- Địa điểm tổ chức khóa học: Tại Hội trường tầng 3, nhà B1, Bệnh viện Đa khoa y dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Cao Bằng

- Lớp học có 01 cán bộ quản lý và 01 cán bộ phụ trách chuyên môn đồng thời là tư vấn hỗ trợ học tập cho học viên.

- Điều kiện mở lớp:

+ Có Chương trình và tài liệu cập nhật kiến thức y khoa liên tục đã được Hội đồng (Tổ thẩm định) chuyên môn thẩm định và phê duyệt.

+ Có đủ nhân lực thực hiện giảng dạy theo quy định

+ Có đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ lớp học.

- Số lượng học viên: Từ 05 - 20 người/01 lớp

- Hình thức: Học lý thuyết kết hợp với thực hành (xử lý tình huống giả định, đóng vai, giả định...) tại Hội trường và thực hành thực tế tại phòng bào chế của khoa Dược-VTYT

9.2. Phân bố thời gian học

- Khai giảng, bế giảng trong giờ lý thuyết

- Kiểm tra: Thời gian lấy trong giờ thực hành

- Tổng thời gian dự kiến trong 1 khóa học: 16-24 giờ

+ Học lý thuyết: 8 - 12 tiết/ 1 lớp

+ Thực hành: 8 - 12 tiết/ 1 lớp

10. Đánh giá và cấp giấy chứng nhận cập nhật kiến thức y khoa liên tục:

10.1. Đánh giá sự chuyên cần:

- Học lý thuyết chỉ cho phép vắng mặt không quá 10%. Học viên tham gia dự lý thuyết ký tên vào bảng điểm danh mỗi buổi học.

- Thực hành: học thực hành không được vắng mặt, trong trường hợp bất khả kháng thì phải học bù.

10.2. Đánh giá thường xuyên

Giảng viên đánh giá trực tiếp học viên sau mỗi bài giảng

10.3. Đánh giá kết thúc

- Nội dung: Tổng hợp kiến thức toàn khóa

- Hình thức kiểm tra: Học viên làm bài Test hoặc bốc thăm thực hiện 1 quy trình kỹ thuật đã được đào tạo.

10.4. Cấp giấy chứng nhận

- Các điều kiện học viên cần đạt để được cấp Giấy chứng nhận:

+ Tính chuyên cần: học lý thuyết cho phép vắng mặt không quá 10%, học thực hành không được vắng mặt, trong trường hợp bất khả kháng thì phải học bù.

+ Điểm đạt về lý thuyết, về thực hành kỹ năng cuối khóa, lưu ý nếu đánh giá lý thuyết thì điểm đạt tối thiểu là 60%, điểm đạt về thực hành kỹ năng trong nghề y > 60%.

- Giấy chứng nhận đã hoàn thành khóa đào tạo sẽ được cấp cho các học viên đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của khóa học như đã nêu ở trên.

11. Chỉ tiêu thực hành (kỹ năng cần đạt khi kết thúc khoá học).

(Có phụ lục 2 kèm theo)

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Sở Y tế (b/c);
- Ban Giám đốc Bệnh viện;
- Các khoa, phòng Bệnh viện;
- Lưu: VT, KHTH.

Nguyễn Quỳnh Anh

Phụ lục 1

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT

Số TT	Tên bài	Mục tiêu bài học	Số tín chỉ/tiết học			
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	
					Lab	BN
1	Bài 1: Hướng dẫn phương pháp chế biến dược liệu, vị thuốc cổ truyền	1. Trình bày được phương pháp sơ chế, phức chế, vai trò của các phụ liệu trong chế biến thuốc cổ truyền. 2. Áp dụng xây dựng được quy trình, chế biến được dược liệu, vị thuốc cổ truyền. 3. Tuân thủ quy trình bào chế và quy trình vệ sinh trong bào chế vị thuốc cổ truyền.	12	4	8	0
2	Bài 2: Sắc thuốc thang	1. Trình bày được chỉ định, chống chỉ định, chuẩn bị, các bước tiến hành sắc thuốc thang. 2. Thực hiện được sắc thuốc thang. 3. Cần trọng, tỉ mỉ trong từng công đoạn để đảm bảo hiệu quả điều trị và an toàn cho bệnh nhân.	4	2	2	0
3	Bài 3: Bào chế thuốc tán (bột)	1. Trình bày được định nghĩa, phân loại, kỹ thuật bào chế, kiểm soát, bảo quản thuốc tán (bột). 2. Thực hiện được bào chế dạng thuốc tán (bột). 3. Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn lao động và vệ sinh trong bào chế thuốc.	4	2	2	0
4	Bài 4:	1. Trình bày được mục đích, phạm vi và các bước trong quy trình cấp phát thuốc	4	1	1	2

	Cập nhật quy trình về cấp phát thuốc ngoại trú	cho bệnh nhân ngoại trú một cách chính xác, kịp thời, đầy đủ và hợp lý. 2. Thực hiện đúng quy trình để quản lý chặt chẽ việc xuất thuốc tại khoa Dược-VTTYT				
5	Bài 5: Cập nhật quy trình giám sát phản ứng có hại của thuốc	1. Trình bày được trách nhiệm của nhân viên y tế và các bước trong hoạt động giám sát, thu thập, báo cáo phản ứng có hại của thuốc (ADR). 2. Thực hiện được việc phát hiện, báo cáo, đánh giá và dự phòng ADR theo đúng quy trình của bệnh viện.	4	2	2	0
6	Bài 6: Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc	1. Trình bày được khái niệm Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc. 2. Lựa chọn được nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc thực hiện tại đơn vị. 3. Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc. 4. Chủ động phát hiện, báo cáo và khắc phục sai lệch trong quá trình bảo quản thuốc	4	2	2	0
7	Ôn tập, kiểm tra đánh giá	Test trước giảng, Test sau giảng	Tính trong thời lượng giảng			
8	Khai giảng/ bế giảng	Ban tổ chức lớp tập huấn				
	Tổng số tín chỉ/tiết		32	13	17	2

Phụ lục 2

CHỈ TIÊU THỰC HÀNH
(KỸ NĂNG CẦN ĐẠT KHI KẾT THÚC KHOÁ HỌC)

TT KN	Tên Bài	Số tín chỉ/tiết TH	Kỹ năng/ thủ thuật	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu đạt/ 1 học viên			
				Labo / tại lớp học	BV (bệnh nhân)		
					Kiến tập	Phụ	Tự làm
1	Bài 1: Hướng dẫn phương pháp chế biến được liệu, vị thuốc cổ truyền	8	Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Ba kích chích muối</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
2			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Bách bộ chích mật ong</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
3			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Bạch thược chích rượu</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
4			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Bạch truật sao cám mật ong</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
5			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Bạch truật chích rượu</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
6			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Bán hạ nam chế gừng</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
7			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Cam thảo chích mật</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
8			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Cát căn sao vàng</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2

9			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Cát cánh chích mật</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
10			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Chi tử sao cháy</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
11			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Chỉ xác sao cám</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
12			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Chu sa (thần sa)</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
13			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Cổ nhọ nổi thán sao</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
14			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Cốt toái bổ chích rượu</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
15			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Đại hoàng chích giấm</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
16			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Đảng sâm chích gừng</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
17			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Đào nhân sao vàng bỏ vỏ</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
18			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Địa long tẩm rượu gừng</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
19			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Đỗ trọng chích muối ăn</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
20			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Đương quy chích rượu</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
21			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Hà thủ ô đồ chế đậu đen</i>	1	1	1	2

			theo đúng quy trình				
22			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Hậu phác chích gừng</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
23			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Hoài sơn sao cám</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
24			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Hoàng kỳ chích mật</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
25			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Hòe hoa sao cháy</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
26			Thực hiện được kỹ thuật chế biến <i>Hương phụ tứ chế</i> theo đúng quy trình	1	1	1	2
27	Bài 2 Sắc thuốc thang	2	Chuẩn bị được đầy đủ các dụng cụ, trang thiết bị để sắc thuốc thang	1	1	1	2
28			Thực hiện được kỹ thuật sắc thuốc thang bằng ấm theo đúng quy trình	1	1	1	2
29			Thực hiện được kỹ thuật sắc thuốc thang bằng máy sắc thuốc theo đúng quy trình	1	1	1	2
30	Bài 3: Bào chế thuốc tán (bột)	2	Chuẩn bị được đầy đủ các dụng cụ, trang thiết bị để bào chế thuốc bột	1	1	1	2
31			Thực hiện được kỹ thuật bào chế thuốc bột theo đúng quy trình	1	1	1	2
32	Bài 4:	2	Bố trí quầy thuốc đúng quy định	1	1	1	2

33	Cập nhật quy trình cấp phát thuốc ngoại trú		Các thuốc trong quầy sắp xếp theo đúng quy định	1	1	1	2
34			Thực hiện cấp phát thuốc ngoại trú theo đúng quy trình.	1	1	1	2
35	Bài 5: Cập nhật quy trình giám sát phản ứng có hại của thuốc	2	Phát hiện và nhận định được phản ứng ADR của thuốc trên người bệnh	1	1	1	2
36			Thực hiện theo dõi và báo cáo phản ứng ADR của thuốc theo đúng quy trình	1	1	1	2
37			Phân tích, đánh giá được mức độ phản ứng ADR của thuốc trên người bệnh	1	1	1	2
38	Bài 6: Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc	2	Kiểm tra vệ sinh khu vực bảo quản	1	1	1	2
39			Kiểm tra nhiệt độ – độ ẩm đầu ngày, Điều kiện nhiệt độ – độ ẩm phù hợp từng loại thuốc	1	1	1	2
40			Thuốc tránh ánh sáng trực tiếp, ẩm mốc, Thuốc để trên giá – không đặt dưới nền, Thuốc bảo quản đặc biệt (lạnh, đông khô)	1	1	1	2
41			Kiểm tra bao bì, hạn dùng trước khi nhập, Ghi phiếu nhập kho – cập nhật hệ thống	1	1	1	2
42			Lưu trữ hồ sơ đầy đủ, Thuốc hỏng/ hết hạn được cách ly đúng quy định	1	1	1	2
	Tổng			42	42	42	84

Phụ lục 3

DỰ KIẾN
DANH SÁCH GIẢNG VIÊN VÀ TRỢ GIẢNG

TT	Họ và tên	Chức danh	Số Giấy phép hành nghề	Số Chứng chỉ phương pháp Sư phạm y học	Số Chứng chỉ phương pháp Dạy - Học lâm sàng	Ghi chú
I	Giảng viên chính					
1	Triệu Thị Kiều	Ds CKII	0252/ CCHN-D-SYT-CB	'02143/A004	'5371/CC- A100	
II	Giảng viên trợ giảng					
1	Tổng Thị Bé	Ds ĐH	0238/ CCHN-D-SYT-CB	A.09413	'5372/CC- A100	